| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ P**<br>**TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 91/2022/QĐST-HNGĐ | *Thị xã P,ngày 03 tháng 11 năm 2022* |

# QUYẾT Đ
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1991

Nơi ĐKHKTT: KDC Tân Hưng, phường Âu Cơ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở: SN 18, KDC Nguyễn Trãi, phường Âu Cơ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ

*Bị đơn:* Anh Phan Văn Đ - sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: KDC Tân Hưng, phường Âu Cơ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở: SN 18, KDC Nguyễn Trãi, phường Âu Cơ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT Đ:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Phan Văn Đ.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phan Thu Minh, sinh ngày 06/3/2016; Anh Phan Văn Đ trực tiếp nuôi con chung là Phan Minh Anh, sinh ngày 14/02/2019 cho đến khi thành niên, có khả năng lao động tự túc được.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị T và anh Đ đều xác Đ không có nên không đề nghị giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002898 ngày 12/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã P. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết Đ này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết Đ được thi hành theo quy Đ tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy Đ tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND phường Âu Cơ, thị xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án;
-Lưu văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Phong Phú**